

QUỸ ETF MAFM VNDIAMOND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No:1118/2025/CV-MAFM

Hà Nội, ngày 03 tháng 09 năm 2025
Hanoi, day 03 month 09 year 2025

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU
ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ
CHỨNG CHỈ QUỸ ETF****BASKET OF COMPONENT SECURITIES
AND CASH TO EXCHANGE
FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, Thành viên lập quỹ và Quý nhà đầu tư

To: State Securities Commission of Vietnam, Hochiminh Stock Exchange, Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, Authorized Participant, and Investors

- Tên CTQLQ/ Fund Management company: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
- Tên Ngân hàng giám sát/ Supervisory Bank: Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam
- Tên Quỹ ETF/ ETF name: Quỹ ETF MAFM VNDIAMOND
- Mã chứng khoán/ Securities symbol: **FUEMAVND**
- Mã Quỹ ISIN/ISIN Symbol: **VN0FUEMAVND5**
- Địa chỉ trụ sở chính/ Main office address: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, KĐT M Cầu Giấy, P. Yên Hòa, Hà Nội
- Điện thoại/ Tel: 024 3564 0666 Fax: 024 3564 0555

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the components of the basket to exchange for one lot of ETF as follow:

- Ngày giao dịch hoán đổi/ Exchange date: 04/09/2025
- Đơn vị tính lô: 1 lô ETF tương đương: 100.000 chứng chỉ quỹ ETF
Unit: 1 lot of ETF = 100.000 ETF certificates

Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/ Components and weighting:

STT	Mã Quỹ	Mã ISIN CK	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục	Giá CK
Order	Fund's ISIN symbol	ISIN Securities symbol	Volume	Weighting	Price
I.	Chứng khoán/ Stock			99.9%	
1	VN0FUEMAVND5	VN000000ACB8	3900	6.3%	27,500
2	VN0FUEMAVND5	VN000000BMP5	100	0.9%	152,000
3	VN0FUEMAVND5	VN000000CTD4	100	0.5%	78,000
4	VN0FUEMAVND5	VN000000CTG7	700	2.1%	50,600
5	VN0FUEMAVND5	VN000000FPT1	2000	12.2%	103,200
6	VN0FUEMAVND5	VN000000GMD0	1900	7.6%	67,400
7	VN0FUEMAVND5	VN000000HDB1	2300	4.5%	33,100
8	VN0FUEMAVND5	VN000000KDH2	1800	3.9%	37,000
9	VN0FUEMAVND5	VN000000MBB5	4800	8.1%	28,450
10	VN0FUEMAVND5	VN000000MSB9	2200	2.3%	17,800
11	VN0FUEMAVND5	VN000000MWG0	3200	14.3%	75,800
12	VN0FUEMAVND5	VN000000NLG1	1200	3.1%	43,750
13	VN0FUEMAVND5	VN000000OCB9	1000	0.8%	13,900
14	VN0FUEMAVND5	VN000000PNJ6	1600	8.2%	86,300
15	VN0FUEMAVND5	VN000000REE2	1000	3.8%	64,900
16	VN0FUEMAVND5	VN000000TCB8	4600	10.8%	39,600
17	VN0FUEMAVND5	VN000000TPB0	1700	2.1%	21,050
18	VN0FUEMAVND5	VN000000VIB1	300	0.4%	22,650
19	VN0FUEMAVND5	VN000000VPB6	3900	8.0%	34,500
II.	Tiền / Cash (VND)			0.1%	
III.	Tổng Cộng			100.0%	

- Chênh lệch giữa danh mục chứng khoán cơ cấu và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ Spread between a basket and one lot of ETF in value:

- + Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value*: 1,689,810,000 VND
- + Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per lot of ETF*: 1,692,057,153 VND
- + Giá trị chênh lệch (nếu có)/ *Spread in value*: 2,247,153 VND
- + Giá trị tài sản ròng của 1 chứng chỉ quỹ/ *Value per share*: 16,920.57153 VND
- + Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch (nếu có)/ *Plan to reduce the spread*:
 - Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/ *With creation order*: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch / *Transfer the difference into the Fund's escrow account*
 - Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF / *With redemption order*: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại/ *Receive the difference after subtracting tax and redemption fee*
- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay bằng tiền (nếu có, nêu rõ lý do)/ *In case, stock can be replaced by cash, state reason*:

STT No	Mã chứng khoán Securities code	Tiền thay thế 1 CKCC đối với lệnh mua CCQ (VND) <i>Substitution cash per securities (VND)</i>	Đối tượng áp dụng <i>Applied to</i>	Lý do <i>Reason</i>
1	VN000000ACB8	30,250	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
2	VN000000HDB1	36,410	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
3	VN000000MBB5	31,295	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
4	VN000000MSB9	19,580	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
5	VN000000PNJ6	94,930	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
6	VN000000REE2	71,390	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
7	VN000000TCB8	43,560	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
8	VN000000VIB1	24,915	MAS, KIS, nhà đầu tư nước ngoài/MAS, KIS, foreign investor	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa / <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./We declare that all information provided in this paper is true and accurate; We shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tổng Giám đốc Công ty kiêm đại diện pháp luật
CEO and Legal Representative



Soh Jin Wook